

Bản án số: 34 /HSST  
Ngày 12/03/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Long

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Công Đoàn

2. Bà Nguyễn Thị Dung

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* bà Lê Thị Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện K - thành phố Hà Nội.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K- thành phố Hà Nội, tham gia phiên tòa:* Ông Phùng Xuân Dũng - kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/HSST ngày 04/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/QĐXXST-HS, ngày 19/02/2021, đối với bị cáo:

**Họ và tên:** *Nguyễn Văn D*, sinh năm: 1990. Nơi đăng ký HKTT: Tổ 10, phường P, quận L. Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Bố: Nguyễn Văn V, sinh năm: 1960. Mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1962. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: không.

Bắt quả tang ngày 18/9/2020, tạm giữ từ ngày 19/9/2020 đến ngày 28/9/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II - Công an TP Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 45 phút, ngày 18/9/2020, tổ công tác Công an xã D, K, Hà Nội, phối hợp với tổ tuần tra kiểm soát thuộc đại đội 3, tiểu đoàn 2- Trung đoàn CSCĐ- Công an Hà Nội làm nhiệm vụ trên tuyến đường Q- V, thuộc địa phận thôn T, D, K, đã phát hiện Dương Đức G, sinh 1996, có HKTT tại Cổ Bi, K, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wawe màu trắng, có BKS: 29K1-67xxx, phía sau chở Nguyễn Văn D, có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã dừng xe kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn D có hành vi tàng

trữ trái phép chất ma túy, D khai nhận, mua về để sử dụng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn D: 01 gói nilong màu trắng kích thước 01x01(cm) miệng dán băng dính đen bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 Điện thoại Samsung A6 màu đen, màn hình cảm ứng, máy cũ, lắp 02 sim liên lạc số 0385115280 và 0336161689; 01 xe máy Honda Wave màu trắng, biển số BKS 29K1-67xxx, số khung 349565, số máy 7349657 đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số 8439/KLGD-PC09, ngày 26/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông màu trắng miệng dán băng dính đen là ma túy loại Methamphetamin, khối lượng 0,191 gam”.

Theo Nguyễn Văn D khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 18/9/2020, khi đang hát KARAOKE ở khu vực Trâu Quỳ, K, thì D gọi điện thoại cho đối tượng tên Khải, (D không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Khải) để mua 200.000 đồng tiền ma túy đá. Khải đồng ý và hẹn D đến khu vực Trung tâm đào tạo lái xe, ở Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội để nhận ma túy. Sau đó Nguyễn Văn D điều khiển xe máy BKS 29K1-67xxx đến địa điểm đã hẹn. Anh Dương Đức G, là bạn cùng hát với D xin đi nhờ về, D đồng ý. Do say rượu nên D bảo anh G điều khiển xe máy chở D đến khu vực Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội để gặp bạn. Khi đến ngõ nhỏ gần Trung tâm đào tạo lái xe Long Biên, Sài Đồng, Long Biên, D bảo anh G dừng xe chờ ngoài ngõ, D đi vào trong ngõ gặp Khải và mua của Khải 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu vào túi sau quần phía bên phải D đang mặc. Sau đó D đi ra và bảo anh G chở về, D không nói với anh G việc D tàng trữ ma túy trong người. Trên đường về đến địa điểm nêu trên thì bị cơ quan Công an bắt giữ cùng vật chứng. Lời khai của bị can Nguyễn Văn D phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 28/9/2020 cơ quan CSĐT-Công an huyện K đã ra lệnh thu giữ điện tín số: 43 của số điện thoại 0965180658; Viện KSND huyện K đã phê chuẩn số 39 ngày 28/9/2020. Ngày 12/10/2020 Tập đoàn công nghiệp- Viễn thông quân đội có công văn số 3842/CNVTQĐ-TTKT phúc đáp lệnh thu giữ điện tín. Cơ quan CSĐT đã triệu tập anh Phùng Ngọc Hải- Sinh 1984, HKTT: Sài Đồng-Long Biên là người đứng tên chủ thuê bao số điện thoại trên để làm việc, anh Hải khai nhận số điện thoại trên của anh bị mất từ đầu năm 2020 và anh Hải không có quan hệ gì với Nguyễn Văn D.

Đối với Dương Đức G, qua điều tra xác định G không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn D nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Chiếc xe máy mang BKS 29K1-67xxx, qua xác minh xe mang tên Nguyễn Văn D. Điện thoại Samsung A6 màu đen, màn hình cảm ứng, máy cũ, lắp 02 sim liên lạc số 0385115280 và 0336161689.

Tại bản cáo trạng số 22/CT ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo **Nguyễn Văn D** phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 18/9/2020, khi đang hát KARAOKE ở khu vực Trâu Quỳ, K, thì D gọi điện thoại cho đối tượng tên Khải, (D không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Khải) để mua 200.000 đồng tiền ma túy đá. Khải đồng ý và hẹn D đến khu vực Trung tâm đào tạo lái xe, ở Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội để nhận ma túy. Sau đó Nguyễn Văn D điều khiển xe máy BKS 29K1-67xxx đến địa điểm đã hẹn. Anh Dương Đức G, là bạn cùng hát với D xin đi nhờ về, D đồng ý. Do say rượu nên D bảo anh G điều khiển xe máy chở D đến khu vực Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội để gặp bạn. Khi đến ngõ nhỏ gần Trung tâm đào tạo lái xe Long Biên, Sài Đồng, Long Biên, D bảo anh G dừng xe chờ ngoài ngõ, D đi vào trong ngõ gặp Khải và mua của Khải 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu vào túi sau quần phía bên phải D đang mặc. Sau đó D đi ra và bảo anh G chở về, D không nói với anh G việc D tàng trữ ma túy trong người. Trên đường về đến địa điểm nêu trên thì bị cơ quan Công an bắt giữ cùng vật chứng. Bị cáo biết hành vi sai phạm, xin Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K sau khi luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Nguyễn Văn D** và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** từ 12 - 15 tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt 18/9/2020.

Vật chứng vụ án: 01 gói nilong màu trắng kích thước 01x01(cm) miệng dán băng dính đen bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 Điện thoại Samsung A6 màu đen, màn hình cảm ứng, máy cũ, lắp 02 sim liên lạc số 0385115280 và 0336161689, cho tịch thu tiêu hủy. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, cũng như hành vi của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tòa án. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo **Nguyễn Văn D** thừa nhận: Khoảng 21 giờ ngày 18/9/2020, khi đang hát KARAOKE ở khu vực Trâu Quỳ, K, thì D gọi điện thoại cho đối tượng tên Khải, (D không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Khải) để mua 200.000 đồng tiền ma túy đá. Khải đồng ý và hẹn D đến khu vực Trung tâm đào tạo lái xe, ở Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội để nhận ma túy. Sau đó Nguyễn Văn D điều khiển xe máy BKS 29K1-67xxx đến địa điểm đã hẹn.

Anh Dương Đức G, là bạn cùng hát với D xin đi nhờ về, D đồng ý. Do say rượu nên D bảo anh G điều khiển xe máy chở D đến khu vực Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội để gặp bạn. Khi đến ngõ nhỏ gần Trung tâm đào tạo lái xe Long Biên, Sài Đồng, Long Biên, D bảo anh G dừng xe chờ ngoài ngõ, D đi vào trong ngõ gặp Khải và mua của Khải 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu vào túi sau quần phía bên phải D đang mặc. Sau đó D đi ra và bảo anh G chở về, D không nói với anh G việc D tàng trữ ma túy trong người, thì bị cơ quan Công an kiểm tra hành chính, bắt quả tang thu giữ vật chứng là gói ma túy ở trong người Phú.

[3] Tại bản Kết luận giám định số 8439/KLGD-PC09, ngày 26/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông màu trắng miệng dán băng dính đen là ma túy loại Methamphetamin, khối lượng 0,191 gam”.

[4] Như vậy, hành vi bị cáo **Nguyễn Văn D** đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015, sửa đổi năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo **Nguyễn Văn D** xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trong lúc Đảng, Nhà nước ta kiên quyết đấu tranh loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội thì bị cáo vì mục đích thỏa mãn nhu cầu bản thân đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

Song khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo như: Nhân thân của bị cáo trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, từ đó xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

[6] Ngoài hình phạt chính đáng ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS, 01 gói nilong màu trắng kích thước 01x01(cm) miệng dán băng dính đen bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 Điện thoại Samsung A6 màu đen, màn hình cảm ứng,

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho D, hiện chưa rõ tên tuổi địa chỉ cũng như G là người D nhờ lái xe do D say rượu, không biết D đi mua ma túy do vậy chưa có căn cứ xử lý là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

*Căn cứ các nhận định trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn D** phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 38 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các Điều 106; Điều 331; Điều 333; Điều 336 BLTTHS 2015.

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Nguyễn Văn D 13 (mười ba)** tháng tù, hạn tù tính từ ngày 18/9/2020.

Hình phạt bổ sung: Không.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS, 01 gói nilong màu trắng kích thước 01x01(cm) miệng dán băng dính đen bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 Điện thoại Samsung A6 màu đen, màn hình cảm ứng. Hiện vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên bản giao nhận vật chứng ngày /3/2021.

2- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.